

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/DS-ST

Ngày: 26/5/2022

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản  
và hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Tiến

2. Ông Trương Công Út

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Xuân Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương - tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2022/TLST-DS Ngày 10 tháng 3 năm 2022: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng mua bán tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1977- đồng thời là chủ hộ kinh doanh Nguyễn P.

Địa chỉ: khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện theo ủy quyền:** Ông Mai Thành C, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: đường T, tổ 21, khu phố N, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Văn C, sinh năm: 1968 (vắng đơn xin mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày như sau:**

Vợ chồng bà Nguyễn Thị H, Lê Văn C có nợ nguyên đơn 02 khoản như sau:

Tiền nợ mua gạo, cám: Ngày 09/9/2015 đến ngày 12/6/2017 chị H có đến cơ sở kinh doanh của nguyên đơn mua cám chăn nuôi và gạo ăn. Tổng cộng số tiền là: 158.228.000đ, thanh toán 65.355.000đ. Còn nợ 92.863.000đ. Tại phiên tòa xin rút lại một phần yêu cầu này, chỉ yêu cầu vợ chồng bà H thanh toán tiền nợ mua gạo, cám 78.000.000 đồng.

Tiền mượn: Vào ngày 10/7/2016 chị H có hỏi mượn nguyên đơn số tiền là 150.000.000đ, đến nay chưa trả lại.

Tổng cộng 02 khoản nợ là: 228.000.000đ.

Nay yêu cầu bà Nguyễn Thị H, ông Lê Văn C trả tiền cho bà Nguyễn Thị P tổng cộng là 228.000.000đồng (trong đó: nợ mua gạo, cám là 78.000.000đồng; tiền vay là 150.000.000đồng), không yêu cầu tính lãi.

- **Bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:** Về khoản tiền nợ mua gạo, cám thì bà H thừa nhận có nợ bà P 78.000.000 đồng.

Về khoản tiền vay, bà H thừa nhận có vay của bà P 150.000.000đồng, vay từ năm 2015, mỗi tháng bà đóng lãi 6.500.000đồng (việc đóng lãi không có giấy tờ gì), đóng lãi đầy đủ đến hết năm 2020 mới ngưng đóng lãi do hoàn cảnh làm ăn khó khăn. Nay bà P khởi kiện thì bà H cũng đồng ý trả tiền vốn nhưng yêu cầu không tính lãi, nếu bà P chối bỏ việc nhận tiền lãi thì bà H yêu cầu áp dụng thời hiệu.

Tiền vay và mua gạo cám nhằm mục đích làm kinh tế gia đình nhưng làm không có lời mới không thể trả nợ cho bà P

Về cách trả nợ: Bà H xin trả dần mỗi vụ lúa trả 20.000.000đ, mỗi năm trả 2 vụ, tổng cộng 40.000.000đ/năm cho đến khi trả hết nợ.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C trình bày tại biên bản tự khai như sau:** Ông C thống nhất với trình bày của bà H. Về số nợ mua gạo, cám thì chỉ thừa nhận nợ bà P 78.000.000 đồng chứ không phải 92.863.000 đồng. Về khoản tiền vay có vay của bà P 150.000.000đồng. Bà H vay để làm vốn lo kinh tế gia đình, mua gạo cám cũng nhằm làm kinh tế gia đình nhưng làm không có lời mới không thể trả nợ cho bà P.

Phát biểu của Kiểm sát viên: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án. Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về tố tụng: Ông Lê Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét về quan hệ pháp luật: Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng dân sự về hợp đồng vay tài sản, hợp đồng mua bán tài sản được quy định trong Bộ luật dân sự năm 2015, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu vợ chồng bà H, ông C trả thanh toán hai khoản nợ, trong đó nợ từ hợp đồng mua bán gạo cám số tiền 78.000.000 đồng và nợ vay 150.000.000 đồng, xét thấy yêu cầu này có cơ sở chấp nhận bởi lẽ bà H và ông C thừa nhận có mua gạo cám còn nợ chưa thanh toán 78.000.000 đồng và vay của bà P 150.000.000 đồng, mục đích sử dụng vào làm kinh tế gia đình. Do đó buộc bà H, ông C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 228.000.000 đồng là phù hợp với Điều 463, 466, 430, 440 Bộ luật dân sự.

[4] Xét nguyên đơn yêu cầu rút một phần nội dung đơn khởi kiện, trong quan hệ tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản từ 92.863.000 đồng nay chỉ còn yêu cầu 78.000.000 đồng, rút 14.863.000 đồng, xét thấy việc rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử đình chỉ.

[5] Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi, bị đơn nói đóng lãi nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không xem xét.

[6] Xét yêu cầu của bà H, ông C về việc xin trả dần số nợ là không có cơ sở chấp nhận được, do yêu cầu của ông, bà không được nguyên đơn đồng ý. Hơn nữa Bộ luật dân sự cũng không quy định thời gian trả chậm nếu các đương sự không có thỏa thuận. Phương thức thanh toán nợ như thế nào thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà H, ông C bị buộc trả số tiền 228.000.000đ, nên phải chịu án phí.

Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được nhận lại án phí tạm nộp.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 430, 440, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tuyên xử:

1/ Xử buộc: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn C có nghĩa vụ trả số tiền 228.000.000đ (Hai trăm hai mươi tám triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị P đồng thời là chủ hộ kinh doanh Nguyễn P.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.*

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, do nguyên đơn rút yêu cầu đối với bị đơn số tiền 14.863.000đồng trong tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 6.071.000đ (Sáu triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng) theo lai thu số 0000134 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

4/ Báo cho nguyên đơn, bà H được quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông C có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Kiên Giang
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**